**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

 **Ngày dạy: 19/1/2024**

 **Toán:**

**TIẾT 99 :LÀM QUEN VỚI PHÉP CHIA – DẤU CHIA**

**1. Yêu cầu cần đạt**

**-** Làm quen với phép chia qua các tình huống “chia đều” trong thực tiễn, nhận biết cách sử dụng dấu “chia”.

- Nhận biết ý nghĩa của phép chia trong một số tình huống gắn với thực tiễn.

**- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học: NL tư duy và lập luận toán học, NL mô hình hóa toán học, NL sử dụng phương tiện, công cụ học toán, NL giải quyết vấn đề khoa học, NL giao tiếp toán học.**

**-.** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: máy tính; SGK.

2.2. Học sinh: SGK, vở ô li, nháp, ...

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV**  | **Hoạt động của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU** |
| *:hiểu “chia đều”, bước đầu làm quen với thao tác thực hiện phép chia*  ***Nói với bạn*** - GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi trả lời câu hỏi:*?. Em đã bao giờ nghe từ “chia đều” chưa?**?. Em hiểu “chia đều” là thế nào?*- TBHT điều khiển cho các nhóm chia sẻ câu trả lời và nhận xét.- Giáo viên nhận xét. ***Thực hiện thao tác “chia đều” dưới sự hướng dẫn của GV***- GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm đôi: *lấy ra 6 hình tròn, chia đều cho 2 bạn*- Trả lời câu hỏi:*?. Mỗi bạn được mấy hình tròn?*- GV nhận xét, kết nối với nội dung bài mới và ghi tên bài lên bảng. | - HS trao đổi nhóm đôi trả lời câu hỏi.- HS chia sẻ câu trả lời, nhận xét.- HS lắng nghe- HS thực hiện lần lượt thao tác: *đưa cho bạn 1 hình tròn, đưa cho mình 1 hình tròn. Cứ như vậy cho đến khi hết số hình tròn.**?. Mỗi bạn được 3 hình tròn.*- HS lắng nghe, lấy SGK và ghi tên bài học. |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI** |
|  ***Nhận biết phép chia, dấu chia****\* Làm quen với phép chia qua các tình huống “chia đều” trong thực tiễn, nhận biết cách sử dụng dấu “chia”.*- GV thực hiện thao tác trực quan*\*6 hình tròn chia đều cho 2 bạn**\*Mỗi bạn được 3 hình tròn**\*Ta có phép chia 6 : 2 = 3**\*Đọc là: Sáu chia hai bằng ba*- GV giới thiệu dấu chia, yêu cầu HS lấy dấu chia trong bộ đồ dùng - Yêu cầu đọc dấu chia ***Tình huống khác****\*: Làm quen với phép chia qua các tình huống “chia đều” trong thực tiễn, nhận biết cách sử dụng dấu “chia”.**-*  GV đưa tình huống và yêu cầu HS thực hiện theo nhóm 4 làm trên bộ đồ dùng.- Tình huống: 8 hình tròn chia đều cho 4 bạn.*?. Mỗi bạn được mấy hình tròn?**?. Ta có phép chia nào?*- Yêu cầu chia sẻ- GV nhận xét, tuyên dương | - HS quan sát, lắng nghe- HS quan sát, lấy dấu chia và giới thiệu với bạn.- HS đọc dấu chia.- HS lắng nghe yêu cầu- HS thực hiện lần lượt các thao tác.Chia lần lượt cho mỗi bạn 1 hình tròn đến khi hết.*?. Mỗi bạn có 2 hình tròn.**?. Phép chia 8 : 2 = 4*- HS chia sẻ, nhận xét- HS lắng nghe |
| **HOẠT DỘNG LUYỆN TẬP THỰC HÀNH,**  |
| ***Bài 1: Thực hiện hoạt động sau rồi nêu phép chia tương ứng****: đưa ra được phép chia thích hợp với tình huống* - Yêu cầu HS tìm hiểu yêu cầu bài- Yêu cầu HS làm theo nhóm đôi thực hiện thao tác và nêu phép nhân phù hợp.- Chia sẻ kết quảTrò chơi: **Ai nhanh hơn**- Giáo viên treo bảng gài, tổ chức cho 2 đội thi đua gài phép chia thích hợp. Đội nào đúng mà xong trước sẽ thắng cuộc.- Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng. | - Thực hiện hoạt động rồi nêu phép chia tương ứng.- HS làm theo cặp đôi và trao đổi với nhau.*\*Chia đều 8 hình tròn cho 2 bạn. Mỗi bạn được 4 hình tròn.* *Ta có phép chia 8 : 2 = 4.**\*Chia đều 6 hình tròn cho 3 bạn. Mỗi bạn được 2 hình* *tròn.* *Ta có phép chia 6 : 3 = 2*- HS chia sẻ kết quả- HS tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ, cùng giáo viên làm ban giám khảo.- HS lắng nghe. |
| ***Bài 2: Xem tranh rồi nói phép chia thích hợp (theo mẫu)****\* đưa ra được phép chia thích hợp với tình huống*- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS quan sát mẫu, một nhóm đọc mẫu- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Cho HS thảo luận cặp đôi- Chia sẻ trước lớp câu trả lời- GV đánh giá phần chia sẻ của HS | - HS đọc đề- HS quan sát và đọc- HS suy nghĩ bài làm- Thảo luận cặp đôi *a. Có 9 quả dâu tây, chia đều vào 3 đĩa. Mỗi đĩa có 3 quả dâu tây.* *Ta có phép chia: 9 : 3 = 3**b. Có 8 củ cà rốt, chia đều cho 4 bạn Thỏ. Mỗi bạn Thỏ được 2 củ cà rốt.**Ta có phép chia: 8 : 4 = 2*- HS chia sẻ kết quả thảo luận, nhận xét.- HS lắng nghe |
| ***Bài 3: Chọn phép chia thích hợp với mỗi tranh vẽ****: đưa ra được phép chia thích hợp với tình huống*- Gọi HS đọc yêu cầu- Yêu cầu HS suy nghĩ bài làm- Cho HS thảo luận cặp đôi- Chia sẻ trước lớp câu trả lờiTrò chơi: Khắc nhập, khắc nhập- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: dán tranh và phép tính lên bảng. Chia lớp thành 2 đội chơi, tiếp sức chạy lên gắn phép tính phù hợp với tranh vẽ.- GV tổng kết trò chơi, tuyên dương đội thắng. | - HS đọc yêu cầu- HS suy nghĩ cách làm bài- HS thảo luận cặp đôi*\*15 củ cải trắng bó đều thành 3 bó, mỗi bó có 5 củ cải.**Ta có phép chia: 15 : 3 = 5**\*12 chiếc bánh xếp đều vào 2 đĩa, mỗi đĩa có 6 chiếc bánh.**Ta có phép chia: 12 : 2 = 6*- HS chia sẻ- HS tham gia chơi, dưới lớp cổ vũ, cùng giáo viên làm ban giám khảo.- HS lắng nghe |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG TRẢI NGHIỆM** |
| - GV đưa tình huống, yêu cầu cầu HS thảo luận nhóm đôi.\*Có 6 quyển vở xếp đều vào 2 ngăn, mỗi ngăn có 3 quyển vở. Ta có phép chia nào?- Yêu cầu HS đưa thêm tình huống- GV đánh giá | - HS lắng nghe, thảo luận nhóm đưa câu trả lời.\*Ta có phép chia: 6 : 2 = 3- HS thực hiện theo nhóm đôi, đưa tình huống, và chia sẻ trước lớp, nhận xét. |
|  **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP** |
| ?. Bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học- GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS nêu ý kiến - HS lắng nghe- HS lắng nghe |

**4. Điều chỉnh sau bài học:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………